TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HSST
Ngày 27/10/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Hưng Thủy
Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quốc Trinh
2. Ông Lê Thiết Hùng

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Phí Lê Duyên - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hạ Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2023/TLST-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Việt L, sinh ngày: 10/10/1996 tại xã V, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: khu 2 xã V, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ; Trình độ văn hóa: 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức H (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1976; Vợ: Hoàng Thuý H, sinh năm 2000 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2018; Anh chị em ruột: Bị cáo là con duy nhất.

Tiền án: 02 tiền án:

+ Tại bản án số: 28/2019/HS-ST ngày 06/6/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

+ Tại bản án số: 34/2020/HS-ST ngày 15/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với hình phạt của Bản án số: 28/2019/HSST ngày 06/6/2019, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 tháng 17 ngày tù. Chấp hành xong hình phạt ngày 19/5/2022.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/7/2023, ngày 06/7/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo hôm nay có mặt tại phiên Tòa).

Bị hại:

1. Chị Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Khu 2 xã V, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Khu 2 xã V, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/7/2023, Bùi Việt L đi bộ từ nhà ở khu 2 xã V, huyện Hạ Hòa hướng sang khu 1 xã V. Khi đến trước cửa nhà bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 ở khu 2 xã V, L thấy một chiếc xe đạp nữ màu xanh dựng ở lề đường, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. L trèo lên và điều khiển xe đi ra đường tỉnh lộ 320E. Khi đi đến nhà chị Trần Thị Thanh Th, sinh năm 1989 ở khu 2 xã V, L nhìn thấy trong sân nhà chị Th có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu đỏ, đen, trắng BKS 19G1 - 064.75. Quan sát không có ai, L dựng chiếc xe đạp vừa trộm cắp được trước đó ở trước cổng nhà chị Th. Thấy cửa cổng không khóa nhưng để tránh bị phát hiện, L đi ra phía sau nhà, trèo qua tường rào vào trong. Khi lại gần xe mô tô, thấy chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện, L mở khóa xe rồi mở cổng, dắt xe ra đường tỉnh lộ 320E. Lúc này, chị Th đi từ phòng ngủ ra thì nhìn thấy sự việc nên gọi chồng là anh Nguyễn Văn Tuyên, sinh năm 1989 dậy dồn đuổi theo đồng thời trình báo Công an xã V. L điều khiển xe đi hướng sang xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập. Trên đường đi, để tránh bị phát hiện L dừng xe, dùng tay bẻ gẫy biển số xe, vứt xuống ven đường. Quá trình di chuyển, L nghe tiếng có người truy hô phía sau nên biết mình đã bị phát hiện. L tăng ga xe bỏ chạy vào đường nhỏ hướng lên địa phận huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Khi chạy đến khu vực Chợ Chùa thuộc xã Chấn Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái thì bị lực lượng Công an huyện Hạ Hoà, Công an xã V bắt giữ cùng vật chứng là chiếc xe mô tô.

Quá trình truy tìm vật chứng, ngày 04/7/2023 Cơ quan CSĐT đã thu giữ 01 biển số xe số 19G1-064.75 tại bãi ruộng bỏ hoang thuộc ở ven đường tỉnh lộ 320E thuộc địa phận khu 2 xã V, huyện Hạ Hòa.

Ngày 05/7/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa yêu cầu định giá xác định trị giá các tài sản mà L trộm cắp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2023, hội đồng định giá tài sản huyện Hạ Hòa kết luận:

" - 01 chiếc xe đạp nữ màu xanh có trị giá 100.000 đồng.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda wave S màu đỏ đen trắng BKS 19G1-064.75 có trị giá 4.000.000 đồng."

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa, Bùi Việt L khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, lời khai của L phù hợp với lời khai bị hại về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản trộm cắp.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 06/6/2019, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Ngày 15/9/2020, bị cáo tiếp tục bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản về tội", tổng hợp với hình phạt của Bản án số 28/2019/HSST ngày 06/6/2019, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 tháng 17 ngày tù. Lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm. Do đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 - BLHS nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 - BLHS. Ngày 03/7/2023, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội liên tục hai lần, một lần trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đồng và một lần trên 2.000.000đ nhưng bản thân bị cáo đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa tích nên lần phạm tội này đã cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 – BLHS, nên không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 – BLHS.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 chiếc xe đạp nữ màu xanh, trả lại cho chị Trần Thị Thanh Th 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave S cùng biển số xe 19G1- 064.75.

Về trách nhiệm dân sự: Bà T và chị Th đã nhận lại các tài sản, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm gì.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSHH ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa đã truy tố bị cáo Bùi Việt L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố, luận tội và tranh luận. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Việt L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS; Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Việt L từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 03/7/2023.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại điều luật cho bị cáo L.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106 của BLTTHS;

Đề nghị xác nhận Cơ quan điều tra trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 chiếc xe đạp nữ màu xanh đã cũ đã qua sử dụng và trả lại cho chị Trần Thị Thanh Th 01

chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave S màu đỏ, đen, trắng có biển kiểm soát 19G1-064.75 đã cũ, đã qua sử dụng là hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đều đã nhận lại tài sản, không ai có yêu cầu gì, nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí hình sự: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 1 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/NQ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Đề nghị buộc bị cáo Bùi Việt L phải chịu 200.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn thừa nhận đã có hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng, không có lời bào chữa nào khác và xin HĐXX xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ các chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, đã khai báo đầy đủ, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bằng những lời khai của bị cáo, lời khai của những người bị hại, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận.

Trong ngày 03/7/2023, Bùi Việt L đã 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn khu 2 xã V, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Bị cáo L trộm cắp 01 chiếc xe đạp nữ màu xanh của bà Nguyễn Thị T trị giá 100.000 đồng.

Lần thứ hai: Bị cáo L đã trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S màu đỏ, đen, trắng BKS 19G1- 064.75 của gia đình chị Trần Thị Thanh Th trị giá là 4.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản L chiếm đoạt là 4.100.000 đồng.

Lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Bùi Việt L phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a)...

g) Tái phạm nguy hiểm."

Cáo trạng của VKSND huyện Hạ Hòa truy tố bị cáo Bùi Việt L về tội danh và điều luật như đã viện dẫn là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã ngang nhiên xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, chỉ trong một thời gian rất ngắn bị cáo đã liên tục thực hiện 02 vụ trộm cắp. Tội phạm do bị cáo thực hiện đã gây hoang mang, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, nhất là trong thời gian gần đây, loại tội phạm này đã diễn ra ở nhiều nơi trên địa bàn, các cơ quan tiến hành tố tụng đã đưa ra xét xử nhiều vụ án về loại tội phạm này, nhằm tuyên truyền, nhưng vẫn chưa có chiều hướng giảm, vì vậy vụ án này cần phải đưa ra xét xử kịp thời, thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung của tội phạm. Bị cáo liên tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp, trong đó có 01 vụ trị giá tài sản trộm cắp trên 2.000.000 đồng ngoài ra có 01 vụ trị giá tài sản dưới 2.000.000đ, nhưng bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo có 02 tiền án, đã tái phạm, chưa được xoá án tích mà tiếp tục phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm", đây là tình tiết định khung theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 - BLHS. Do "Tái phạm nguy hiểm" đã là dấu hiệu định khung hình phạt nên không xác định là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 - BLHS là phù hợp. Bị cáo mặc dù phạm tội hai lần tuy nhiên thời gian phạm tội rất ngắn, một lần phạm tội dưới hai triệu đồng và đã bị tình tiết định khung, nên bị cáo không phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 - BLHS là đúng quy định của pháp luật.

Xét về nhân thân: Bị cáo có một nhân thân rất xấu có 02 tiền án:

Tại bản án số: 28/2019/HS-ST ngày 06/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Tại bản án số 34/2020/HS-ST ngày 15/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp với hình phạt của Bản án số: 28/2018/HSST ngày 06/6/2019, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 18 tháng 17 ngày tù chưa được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tà quy chính để trở thành người lương thiện mà trong một thời gian rất ngắn, bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người khác đã thực hiện nhiều lần phạm tội, để chiếm đoạt tài sản mục đích nhằm bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, mặc dù bị cáo biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, điều đó chứng tỏ bị cáo bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS.

Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nên vụ án cần phải được đưa ra xét xử thật nghiêm minh trước pháp luật, cần phải áp dụng một hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

***[4]. Về hình phạt bổ sung*:**

Theo quy tại khoản 5 Điều 173 - BLHS, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ. Quá trình điều tra xác minh bị cáo hiện là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, hiện đang ở với bà nội, không có tài sản riêng gì, nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung theo điều luật cho bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại các tài sản do bị cáo trộm cắp cho người bị hại là phù hợp cần xác nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên VKSND huyện Hạ Hòa tại phiên tòa, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS. Điểm a, b khoản 3 Điều 106; Điều 331; Điều 333; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố

tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Việt L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

[2] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Việt L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 03/7/2023.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo Bùi Việt L.

[4] Về vật chứng: Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hạ Hòa đã trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị T 01 chiếc xe đạp nữ màu xanh đã cũ đã qua sử dụng, theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 20/7/2023 và trả lại cho chị Trần Thị Thanh Th 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave S màu đỏ, đen, trắng có biển kiểm soát 19G1-064.75 đã cũ, đã qua sử dụng theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 20/7/2023 là hợp pháp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không có, không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Việt L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Những người bị hại (Đều vắng mặt) được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Phú Thọ;*
- *VKSND huyện Hạ Hòa;*
- *CQCSĐT Công an huyện Hạ Hòa;*
- *Trại giam CA tỉnh;*
- *UBND xã V, huyện Hạ Hòa;*
- *Bị cáo; Người bị hại;*
- *Thi hành án HS;*
- *CCTHADS huyện Hạ Hòa;*
- *Sở tư pháp tỉnh;*
- *Lưu HS - VP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Hưng Thủy